

Từ Sơn, ngày 05 tháng 9 năm 2022

Số: 34/2022/QĐST-KDTM

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24/8/2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 68/2022/TLST-KDTM ngày 11/7/2022.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP A.

Địa chỉ: Số 442 N, phường Đ, quận 3, Tp Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Cung Công Đ- Nhân viên xử lý nợ theo giấy ủy quyền số 486/UQ-CNTL.22 ngày 01/7/2022 của bà Phạm Thị Thảo- Giám đốc xử lý nợ và giấy ủy quyền số 69/UQ-QLN.22 ngày 20/01/2022 của ông Từ Tiến Phát- của Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP A

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1973.

Bà Vũ Thị T, sinh năm 1976.

Cùng HKTT: khu phố Th, phường Đ, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Trú tại: khu phố Đ, phường Đ, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn S, bà Vũ Thị T phải thanh toán trả Ngân hàng TMCP A số tiền nợ gốc là 277.710.000đ; tiền lãi tạm tính đến hết ngày 24/8/2022 là 122.340.445đ (gồm 37.864.771đ lãi trong hạn; 77.207.918 đ lãi quá hạn, 7.267.756đ phạt chậm trả lãi), tổng cộng là 400.050.445đ (Bốn trăm triệu không trăm năm mươi nghìn bốn trăm bốn mươi lăm đồng) . Ông S, bà T phải tiếp tục trả lãi, tiền phạt chậm trả lãi cho Ngân hàng TMCP A theo đúng thỏa thuận trong hợp đồng cấp tín dụng số

TDN.CN 345271217 ngày 03/01/2018 cùng khế ước nhận nợ số 01 TK 253303929 ngày 03/01/2018 đã ký giữa hai bên kể từ ngày 25/8/2022 cho đến khi thanh toán hết nợ cho Ngân hàng TMCP A.

Đối với số nợ trên, ông Sinh bà Thịnh sẽ trả theo phương án: trong tháng 9 và tháng 10/2022 mỗi tháng sẽ trả Ngân hàng TMCP A tối thiểu 5.000.000đ tiền nợ gốc; chậm nhất hết ngày 30/11/2022 sẽ thanh toán trả Ngân hàng TMCP A toàn bộ số gốc còn lại và toàn bộ tiền lãi, cùng tiền lãi phát sinh, phạt chậm trả lãi.

Trường hợp ông S, bà T vi phạm bất kỳ kỳ trả nợ nào theo thỏa thuận trên thì ông S, bà T đồng ý để Ngân hàng TMCP A yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng thửa đất số 388, tờ bản đồ 29, diện tích 49,6 m² tại khu phố Đồng Tiến, phường Đồng Ky, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh; giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CG 541027, số vào sổ cấp GCN: CS 01175 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 28/11/2017 mang tên ông S, bà T cùng tài sản gắn liền với đất theo quy định của pháp luật để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng TMCP A.

Án phí: Bà Thịnh, ông Sinh phải chịu toàn bộ án phí DSST là 10.002.000đ (Mười triệu không trăm linh hai nghìn đồng)

Hoàn trả Ngân hàng TMCP A 9.938.000đ (Mười hai triệu một trăm chín mươi bốn nghìn sáu trăm bốn mươi ba đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0003682 ngày 07/7/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Từ Sơn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và mục 4, 5 điều 1 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- Các đương sự;
- VKSND TP Từ Sơn,
- Chi cục THA dân sự TP Từ Sơn;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Hoàn